|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH PHÚ YÊN**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Phú Yên, ngày tháng năm 2023* |

**PHIẾU KHẢO SÁT NHU CẦU HỖ TRỢ CỦA DNNVV**

**TRONG LĨNH VỰC KH&CN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN**

*(kèm công văn số ……/SKHCN-TTHCTH ngày …./9/2023)*

Tên doanh nghiệp: ……………………………………………………..

Mã số doanh nghiệp: …………………………………………………..

Địa chỉ: ………………………………………………………………..

*(Quý Doanh nghiệp có nhu cầu hỗ trợ hoặc không có nhu cầu*

*hỗ trợ thì đánh dấu* ***X*** *vào )*

**NỘI DUNG KHẢO SÁT**

 **I. Hỗ trợ công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa****:**

1. Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.

**Có nhu cầu Không có nhu cầu**

 2. Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.

**Có nhu cầu Không có nhu cầu**

 **II.** **Nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo**

**1. Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ**

a) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước nhưng không quá 30 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp

**Có nhu cầu Không có nhu cầu**

b) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về xây dựng bản mô tả sáng chế, bản thiết kế kiểu dáng công nghiệp, bản thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu nhưng không quá 30 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp

**Có nhu cầu Không có nhu cầu**

c) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp

**Có nhu cầu Không có nhu cầu**

d) Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn xác lập chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp

**Có nhu cầu Không có nhu cầu**

**2. Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới**

a) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn cơ sở nhưng không quá 10 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp và xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp

**Có nhu cầu Không có nhu cầu**

b) Hỗ trợ tối đa 50% chi phí thử nghiệm mẫu phương tiện đo; chi phí kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; chi phí cấp dấu định lượng của hàng đóng gói sẵn, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường nhưng không quá 10 triệu đồng/năm/doanh nghiệp

**Có nhu cầu Không có nhu cầu**

c) Hỗ trợ tối đa 50% chi phí thử nghiệm sản phẩm mới tại các đơn vị, tổ chức thử nghiệm sản phẩm hàng hóa nhưng không quá 30 triệu đồng/năm/doanh nghiệp

**Có nhu cầu Không có nhu cầu**

d) Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn hoàn thiện sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, công nghệ mới nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp

**Có nhu cầu Không có nhu cầu**

**3. Hỗ trợ công nghệ**

a) Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn tìm kiếm, lựa chọn, giải mã và chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp

**Có nhu cầu Không có nhu cầu**

**III. Ý kiến khác (nếu có)**

…………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………….

 **CHỦ DOANH NGHIỆP**

*(ký, đóng dấu và ghi rõ họ và tên)*